

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 158/2023/DS-ST

Ngày: 30/9/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thành Nhân
- Bà Trần Thị Thảo

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thoảng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2023/QĐXX - DS ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng T

Trụ sở: 724D K, phường V, TP. T, tỉnh Tiền Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông D – Chủ tịch hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông B – Cán bộ tín dụng.

Bị đơn: Chị H, sinh năm 1980

Địa chỉ: 47/5 G, phường V, TP. T, Tiền Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: 47/5 G, phường V, TP. T, Tiền Giang

Ông Bảo, chị H, anh Đ vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Quỹ tín dụng T và quá trình giải quyết vụ án ông B là người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/09/2015, chị H và anh Đ có ký kết với Quỹ tín dụng T hợp đồng tín dụng số 1-0003646 vay số tiền 15.000.000 đồng; thời hạn vay 15 tháng, lãi suất 15%/năm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị H và anh Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi theo cam kết. Tính đến ngày 25/5/2023, chị H và anh Đ còn nợ Quỹ tín dụng số tiền tổng cộng là 30.090.945 đồng.

Nay Quỹ tín dụng yêu cầu giải quyết: Buộc chị H và anh Đ phải trả cho Quỹ tín dụng T số tiền nợ gốc là 11.000.000 đồng, tiền lãi 2.068.000 đồng, lãi quá hạn là 17.022.945 đồng và buộc chị H và anh Đ phải tiếp tục trả tiền lãi cho Quỹ tín dụng theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc thực tế cho đến khi thi hành án xong.

- Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành triệu tập chị H và anh Đ đến Tòa để tham gia phiên họp, phiên hoà giải và phiên tòa nhưng chị H và anh Đ đều vắng mặt không có lý do cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông B có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H và anh Đ đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Quỹ tín dụng yêu cầu chị H và anh Đ trả số tiền nợ vay nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại phường V, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Quỹ tín dụng khởi kiện yêu cầu chị H và anh Đ trả tiền nợ đã vay với gốc và tiền lãi. Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng là “*Hợp đồng tín dụng trả góp*” ngày 09/9/2015 do Quỹ tín dụng cung cấp có chữ ký của chị H và anh Đ. Có đủ cơ sở xác định giữa Quỹ tín dụng và chị H và anh Đ đã xác lập hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng.

[4] Quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã tổng đạt họp lệ các văn bản tố tụng cho chị H và anh Đ tuy nhiên chị H và anh Đ không đến tham dự phiên tòa

và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của Quỹ tín dụng. Căn cứ Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, chị H và anh Đ phải chịu hậu quả của việc không chứng minh. Do đó Hội đồng xét xử xác định chị H và anh Đ còn nợ Quỹ tín dụng số tiền nợ gốc tính đến ngày 30/9/2023 là 11.000.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự thì: *“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn”*. Xét thấy chị H và anh Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Quỹ tín dụng, buộc chị H và anh Đ trả cho Quỹ tín dụng số tiền nợ gốc là 11.000.000 đồng.

[5] Xét yêu cầu trả tiền lãi: Quỹ tín dụng yêu cầu chị H và anh Đ trả tiền lãi quá hạn. Quỹ tín dụng yêu cầu chị H và anh Đ trả tiền lãi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Kể từ ngày 01/10/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ thì chị H và anh Đ vẫn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại *“Hợp đồng tín dụng trả góp”* ngày 09/9/2015 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 466 Bộ luật Dân sự

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng T. Buộc chị H và anh Đ trả cho Quỹ tín dụng T số tiền:

- Nợ gốc là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng);
- Tiền lãi trong hạn là 2.068.000 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng);
- Tiền lãi quá hạn là 17.890.890 đồng (Mười bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn tám trăm chín mươi đồng).

2. Kể từ ngày 30/9/2023 cho đến khi thi hành án xong, chị H và anh Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (nợ gốc) theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại *“Hợp đồng tín dụng trả góp”* ngày 09/9/2015.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Quỹ tín dụng T cho đến khi thi hành án xong, chị H và anh Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tiền lãi trong hạn) theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Chị H và anh Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.548.000 đồng.

Quỹ tín dụng T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 752.000 đồng theo biên lai thu tiền số 24028 ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- Chi Cục THADS;
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vĩnh Lộc